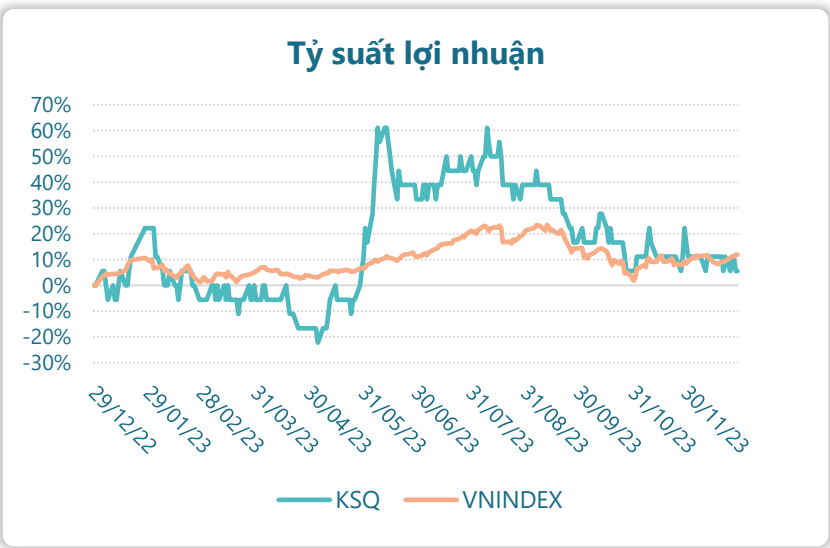
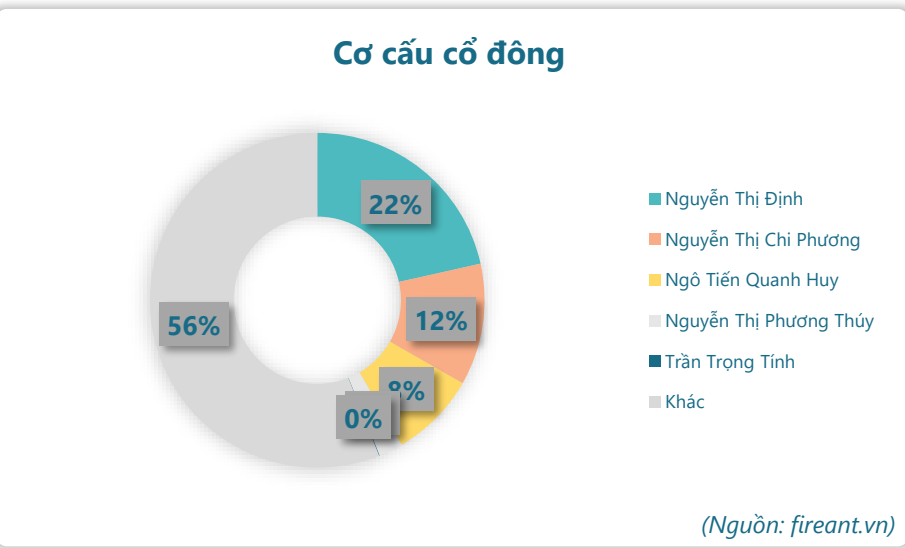
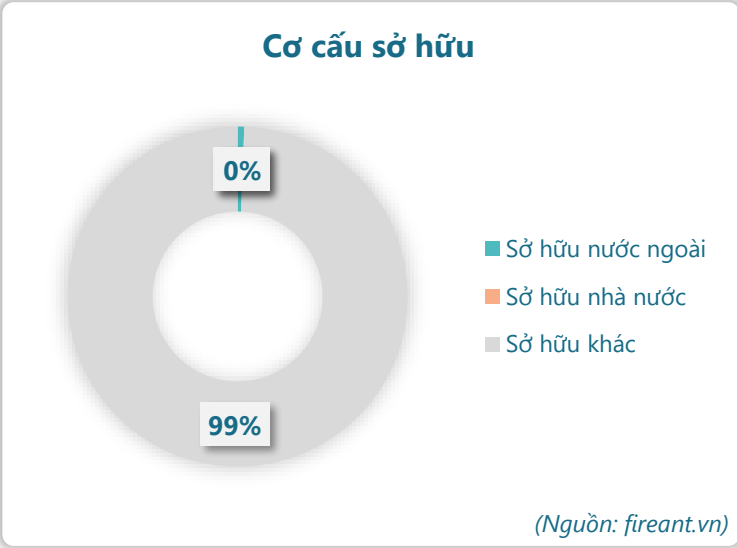
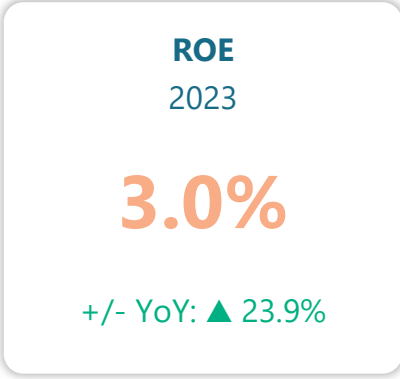
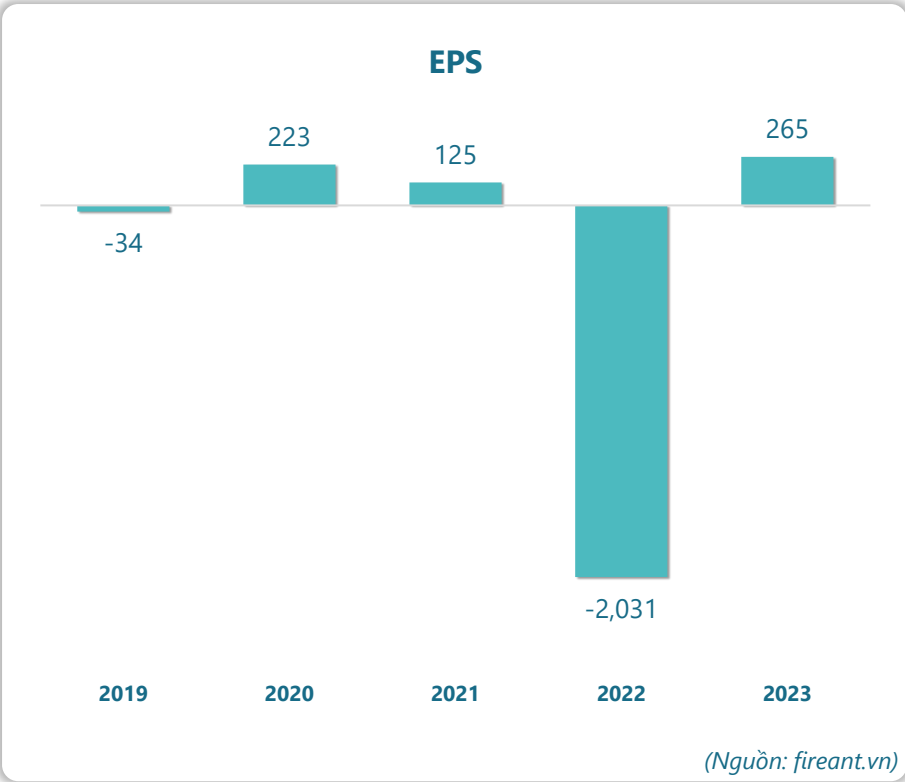
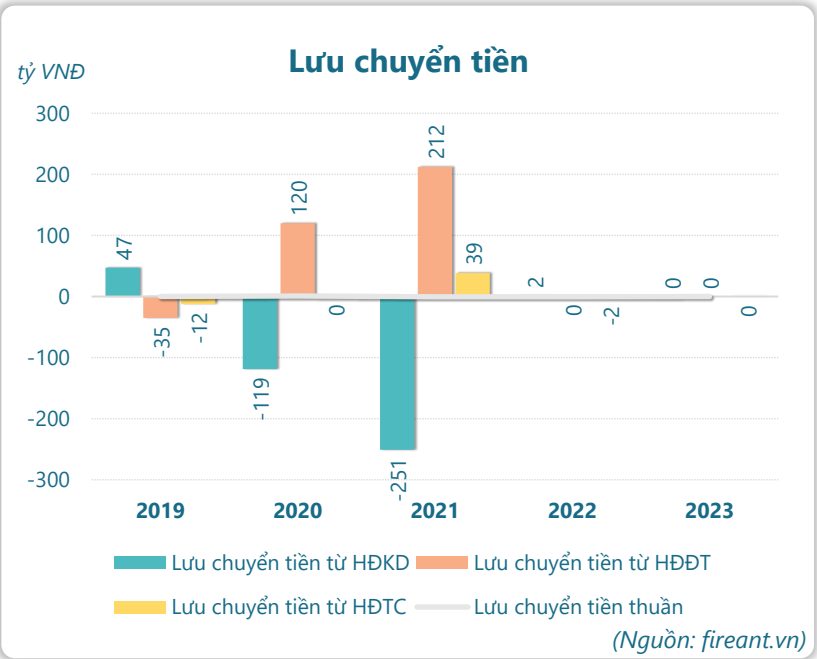
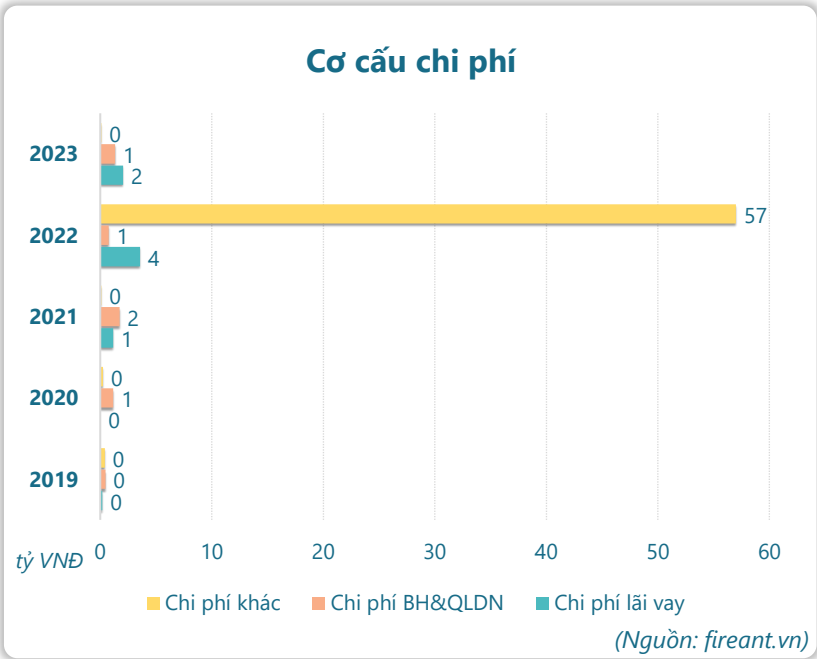
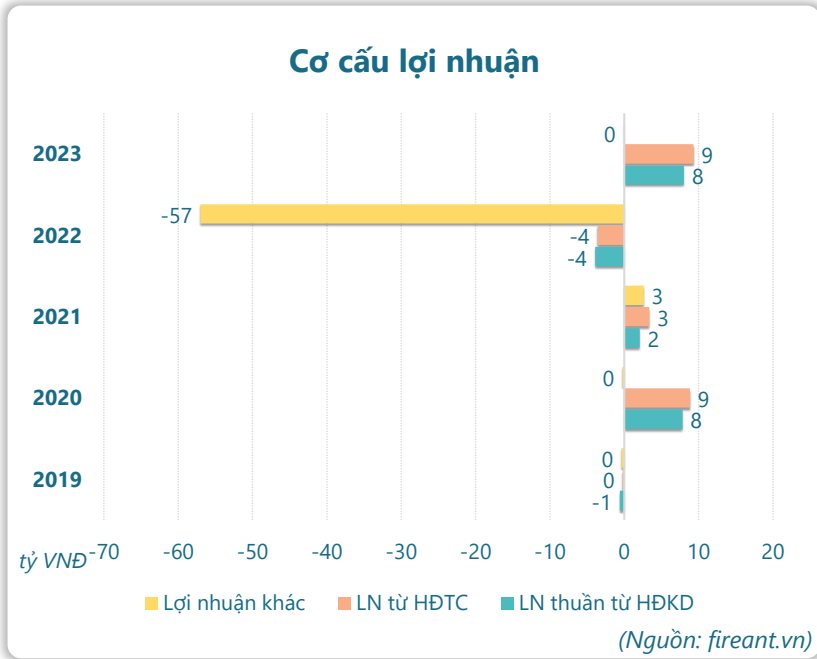
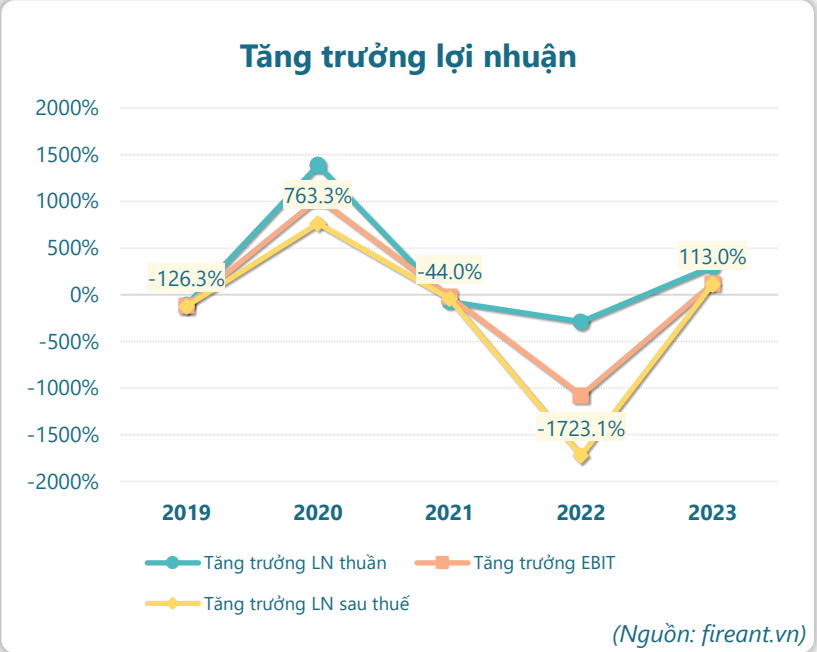
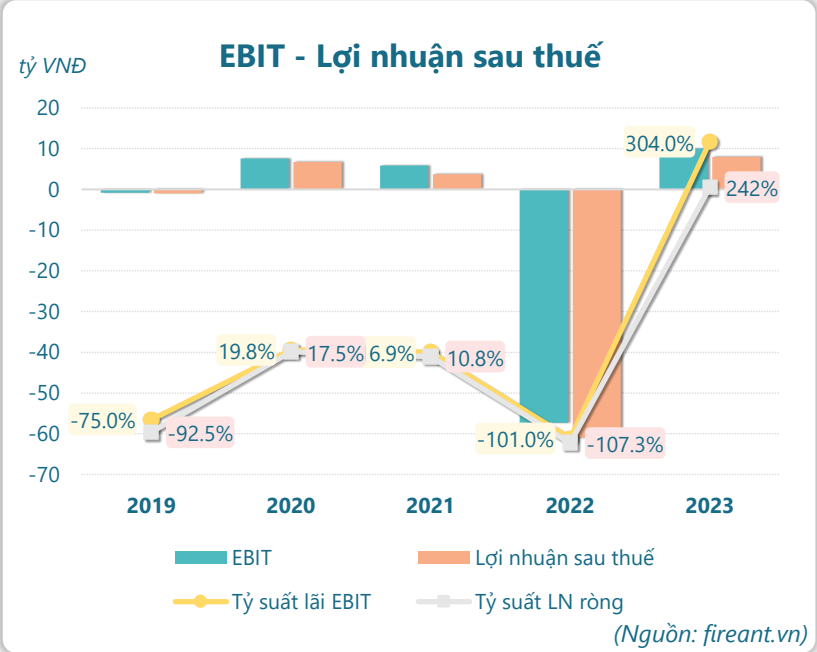


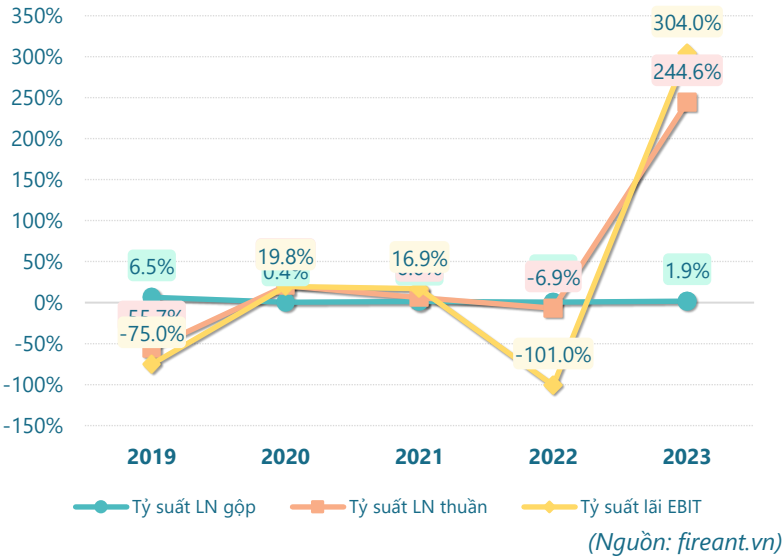
Ngày	1,900 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.0%	-9.5%	-20.8%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	1,400 - 2,900
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	57
Số lượng CPLH (CP)	30,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	46,575
Sở hữu nước ngoài	0.6%
Beta	0.79
EPS	265
P/E	7.2

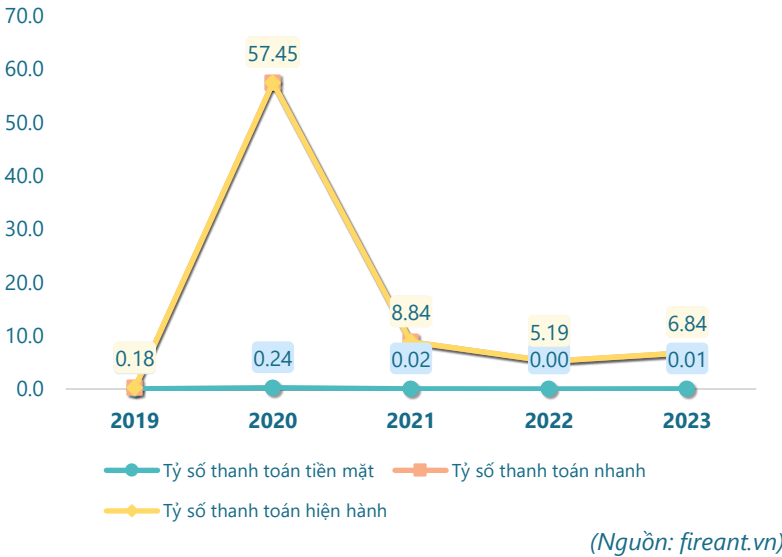




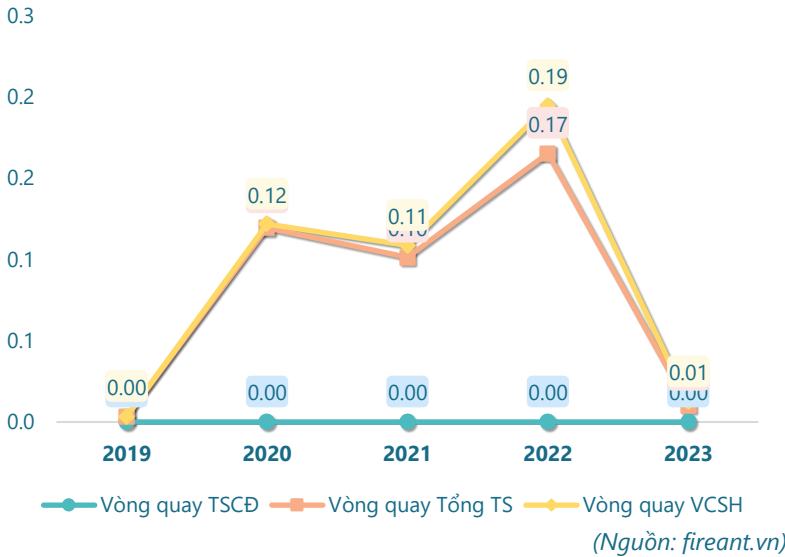
Tỷ suất lợi nhuận



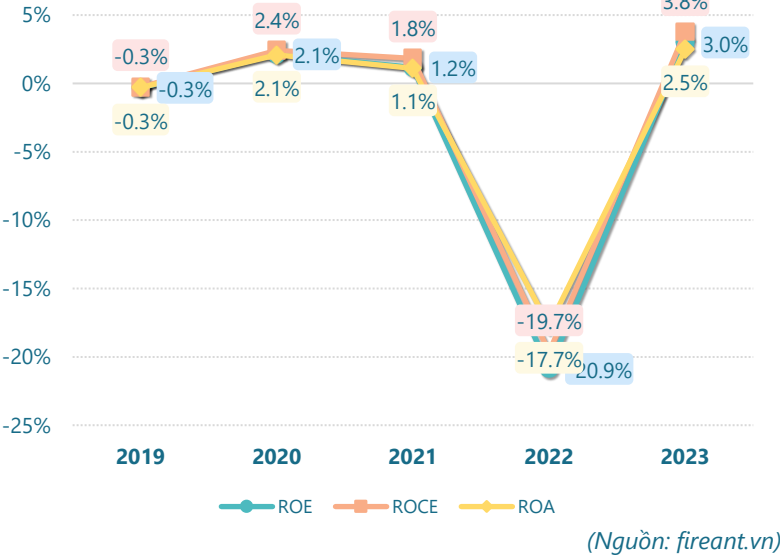
Chỉ số thanh khoản



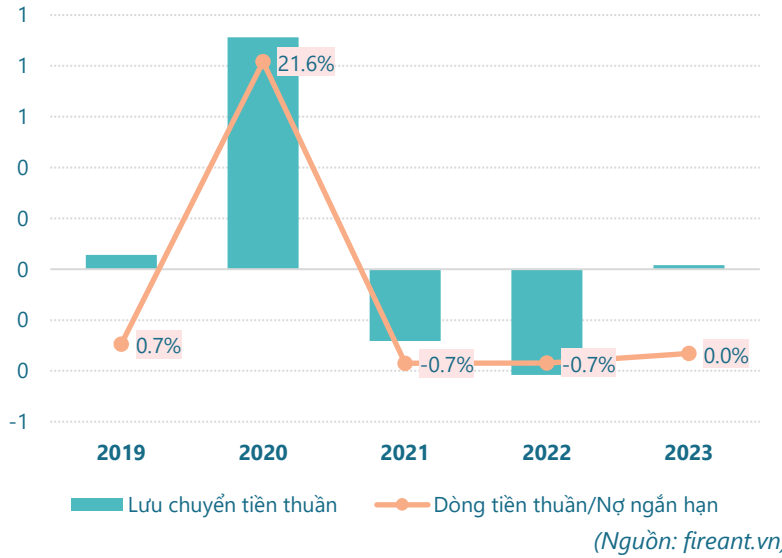
Vòng quay tài sản



Tỷ suất sinh lợi



Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá

